

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1602/SYT-NVD

Kiên Giang, ngày 29 tháng 5 năm 2025

V/v điều chỉnh thông tin trúng
thầu tại Quyết định 957/QĐ-SYT
và Quyết định 958/QĐ-SYT
ngày 04/7/2023 (lần 56).

Kính gửi:

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ Y TẾ
Số: 1602
Ngày: 30/5/2025
ĐẾN
huyền:
mô số:

- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Bệnh viện Bình An;
- Bệnh xá Công an tỉnh;
- Các nhà thầu.

(Sau đây gọi chung là các đơn vị)

Căn cứ Quyết định số 957/QĐ-SYT ngày 04/7/2023 của Sở Y tế về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu thuốc generic thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc tập trung tỉnh Kiên Giang đối với các mặt hàng thuốc không lựa chọn được nhà thầu và thuốc trúng thầu phát sinh nhu cầu sử dụng thêm số lượng, giai đoạn 2021-2023, (Theo Quyết định số 3331/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang); Quyết định số 958/QĐ-SYT ngày 04/7/2023 của Sở Y tế về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu thuốc generic thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc tập trung tỉnh Kiên Giang đối với các mặt hàng thuốc phát sinh nhu cầu sử dụng, (Theo Quyết định số 3361/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang). Căn cứ tại Mục ĐKC 26.1 Chương VII Điều kiện cụ thể của hợp đồng tại E-Hồ sơ mời thầu.

Trên cơ sở đề nghị của nhà thầu Công ty Cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar tại Công văn số 202/KHKD ngày 05/5/2025; Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội tại Công văn số 2680/2025/CV-CPC1HN ngày 23/5/2025 về việc thay đổi thông tin gia hạn số đăng ký lưu hành thuốc trúng thầu (đính kèm).

Sở Y tế thông báo đến các nhà thầu và các đơn vị việc điều chỉnh thông tin thuốc trúng thầu tại (Phụ lục Danh mục thuốc trúng thầu điều chỉnh thông tin đính kèm)

Các nội dung khác liên quan đến các thuốc trúng thầu nêu trên tại Quyết định số 957/QĐ-SYT và Quyết định số 958/QĐ-SYT ngày 04/7/2023 của Sở Y tế giữ nguyên không thay đổi.

Sở Y tế thông báo đến nhà thầu và các đơn vị được biết, thực hiện. / *na*

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD và các PGD SYT (để b/c);
- BHXH tỉnh;
- Trang thông tin điện tử SYT;
- VPĐT SYT;
- Lưu: VT, NVD, lvmnh.

GIÁM ĐỐC



Hồ Văn Dũng
Hồ Văn Dũng

Phụ lục
DANH MỤC THUỐC TRÚNG THẦU ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN

1. CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR

Địa chỉ: 297/5 Lý Thường Kiệt, P. 15, Q. 11, Tp. Hồ Chí Minh

STT	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	GĐKLH hoặc GPNK	Thông tin thay đổi	Ghi chú
1	Ampicillin 1g	Ampicillin (dưới dạng Ampicilin natri)	1g	VD-33003-19	Gia hạn giấy đăng ký lưu hành: 893110829624 (VD-33003-19)	Quyết định 957 /QĐ-SYT

2. CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Hà Bình Phương, X. Văn Bình, H. Thường Tín, Tp. Hà Nội

STT	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	GĐKLH hoặc GPNK	Thông tin thay đổi	Ghi chú
2	Progermila	Bacillus clausii	2 tỷ bào tử: 5ml	QLSP-903-15	Gia hạn giấy đăng ký lưu hành: 893400090623 (QLSP-903-15)	Quyết định 957 /QĐ-SYT

Kính gửi: - Sở Y Tế tỉnh Kiên Giang
- Các cơ sở y tế tỉnh Kiên Giang

Thông báo về việc cập nhật gia hạn số đăng ký của sản phẩm trúng thầu Gói thầu thuốc Generic Thuộc dự án: Lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc tập trung tỉnh Kiên Giang đối với các mặt hàng thuốc không lựa chọn được nhà thầu và thuốc trúng thầu phát sinh nhu cầu sử dụng thêm số lượng, giai đoạn 2021-2023

Căn cứ Quyết định số 957/QĐ-SYT ngày 04 tháng 07 năm 2023 của Sở y tế Kiên Giang về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu thuốc Generic thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc tập trung tỉnh Kiên Giang đối với các mặt hàng thuốc không lựa chọn được nhà thầu và thuốc trúng thầu phát sinh nhu cầu sử dụng thêm số lượng, giai đoạn 2021-2023.

Chúng tôi, Công ty Cổ Phần Hóa - Dược phẩm Mekophar tham gia dự thầu thuốc và đã được duyệt trúng thầu Gói thầu thuốc Generic Thuộc dự án: Lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc tập trung tỉnh Kiên Giang đối với các mặt hàng thuốc không lựa chọn được nhà thầu và thuốc trúng thầu phát sinh nhu cầu sử dụng thêm số lượng, giai đoạn 2021-2023. Các sản phẩm có số đăng ký cũ hết hiệu lực, Công ty chúng tôi đã nộp kèm theo công văn gia hạn hiệu lực số đăng ký từ Cục Quản Lý Dược.

Hiện nay, Công ty chúng tôi đã được Cục Quản Lý Dược duyệt cấp số đăng ký gia hạn đối với sản phẩm **Ampicillin 1g**, cụ thể như sau:

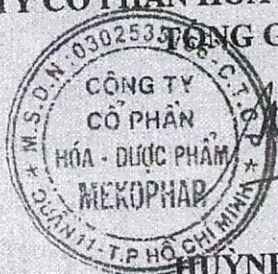
STT	Tên sản phẩm trúng thầu	Quy cách	Số đăng ký đã duyệt trúng thầu			Số đăng ký gia hạn		
			Số đăng ký	Ngày cấp	Hạn dùng	Số đăng ký	Ngày cấp	Hạn dùng
1	Ampicillin 1g	Hộp 50 lọ x 1g	VD-33003-19	01/08/2019	36 tháng	893110829624 (VD-33003-19)	23/08/2024	36 tháng

Công ty Cổ Phần Hóa - Dược phẩm Mekophar sẽ cung ứng sản phẩm **Ampicillin 1g** có số đăng ký gia hạn **893110829624** thay thế cho các sản phẩm có số đăng ký **VD-33003-19** và các sản phẩm mới có chất lượng không thay đổi so với các sản phẩm có số đăng ký cũ. (Đính kèm bản chụp hồ sơ sản phẩm Quyết định cấp số đăng ký gia hạn của sản phẩm **Ampicillin 1g**).

Xin trân trọng thông báo đến Quý Sở Y Tế tỉnh Kiên Giang và Các cơ sở y tế tỉnh Kiên Giang xem xét và tiếp nhận sản phẩm của công ty chúng tôi.

Trân trọng.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR



HUỲNH THỊ LAN

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu./.



Ký bởi: Cục Quản lý Dược
Cơ quan: Bộ Y tế
Ngày ký: 23-08-2024 09:45:11
+07:00



BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC

/QĐ-QLD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 08 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Danh mục 730 thuốc sản xuất trong nước được gia hạn giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam - Đợt 208

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ DƯỢC

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016;

Căn cứ Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 15/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1969/QĐ-BYT ngày 26/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý Dược thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BYT ngày 05/09/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc;

Căn cứ kết luận của Hội đồng tư vấn cấp giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc - Bộ Y tế đợt 208 tại Công văn số 72/HĐTV-VPHĐ ngày 24/7/2024 của Văn phòng Hội đồng tư vấn cấp GĐKLH thuốc, nguyên liệu làm thuốc;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đăng ký thuốc, Cục Quản lý Dược.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này danh mục 730 thuốc sản xuất trong nước được gia hạn giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam - Đợt 208, cụ thể:

1. Danh mục 453 thuốc sản xuất trong nước được gia hạn giấy đăng ký lưu hành hiệu lực 05 năm (*Phụ lục I kèm theo*).

2. Danh mục 219 thuốc sản xuất trong nước được gia hạn giấy đăng ký lưu hành hiệu lực 03 năm (*Phụ lục II kèm theo*).

3. Danh mục 58 thuốc sản xuất trong nước được gia hạn giấy đăng ký lưu hành hiệu lực đến 31/12/2025 (*Phụ lục III kèm theo*).

Điều 2. Cơ sở sản xuất và cơ sở đăng ký thuốc có trách nhiệm:

1. Sản xuất thuốc theo đúng các hồ sơ, tài liệu đã đăng ký với Bộ Y tế và phải in hoặc dán số đăng ký được Bộ Y tế Việt Nam cấp lên nhãn thuốc.

2. Chỉ được sản xuất, đưa ra lưu hành các thuốc kiểm soát đặc biệt khi có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược phạm vi kinh doanh thuốc phải kiểm soát đặc biệt phù hợp với phạm vi hoạt động của cơ sở đáp ứng quy định tại khoản 5 Điều 143 Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược.

3. Thực hiện việc cập nhật tiêu chuẩn chất lượng của thuốc theo quy định tại Thông tư số 11/2018/TT-BYT ngày 04/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc.

4. Thuốc được gia hạn giấy đăng ký lưu hành tại Quyết định này nhưng chưa nộp hồ sơ cập nhật nội dung nhãn thuốc, tờ hướng dẫn sử dụng thuốc theo quy định của Thông tư 01/2018/TT-BYT ngày 18/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế thì phải thực

hiện cập nhật theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 37 Thông tư số 01/2018/TT-BYT trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày được gia hạn giấy đăng ký lưu hành.

5. Sau 12 tháng kể từ ngày ký ban hành Quyết định này, các thuốc được gia hạn giấy đăng ký lưu hành theo Quyết định này có thay đổi về nội dung hành chính phải sản xuất và lưu hành với các nội dung đã được phê duyệt thay đổi trong hồ sơ gia hạn.

6. Cơ sở đăng ký thuốc phải bảo đảm duy trì điều kiện hoạt động trong thời gian hiệu lực của giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc. Trong trường hợp không còn đáp ứng đủ điều kiện hoạt động, cơ sở đăng ký phải có trách nhiệm thực hiện thay đổi cơ sở đăng ký theo quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BYT trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cơ sở đăng ký không còn đủ điều kiện hoạt động.

7. Cơ sở sản xuất thuốc phải bảo đảm các điều kiện hoạt động của cơ sở sản xuất trong thời hạn hiệu lực của giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc.

8. Các thuốc được gia hạn giấy đăng ký lưu hành tại Quyết định này được tiếp tục sử dụng số đăng ký đã cấp trước khi gia hạn trong thời hạn tối đa 12 tháng kể từ ngày được cấp số đăng ký gia hạn theo quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BYT.

9. Phối hợp với các cơ sở điều trị để thực hiện theo đúng các quy định hiện hành về thuốc kê đơn, theo dõi an toàn, hiệu quả, tác dụng không mong muốn của thuốc trên người Việt Nam và tổng hợp, báo cáo theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 08/2022/TT-BYT đối với các thuốc trong Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Giám đốc cơ sở sản xuất và cơ sở đăng ký có thuốc tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- BT. Đào Hồng Lan (để b/c);
- TT. Đỗ Xuân Tuyên (để b/c);
- Cục Quân y - Bộ Quốc phòng, Cục Y tế - Bộ Công an;
- Cục Y tế GTVT - Bộ Giao thông vận tải;
- Tổng Cục Hải quan - Bộ Tài chính;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Bộ Y tế: Vụ PC, Cục QLYDCT, Cục QLKCB, Thanh tra Bộ, Văn phòng HĐTV cấp GDKLH thuốc, NLLT;
- Viện KN thuốc TỰ, Viện KN thuốc TP. HCM;
- Tổng Công ty Dược Việt Nam - Công ty CP;
- Các Bệnh viện, Viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế;
- Trung tâm mua sắm tập trung thuốc quốc gia;
- Cục QLD: P.QLKDD, P.QLCLT, P.PCHN, P.QLGT;
- Website;
- Lưu: VT, ĐKT (C.H) (02b).



CỤC TRƯỞNG

Vũ Tuấn Cường

Phụ lục I

**DANH MỤC 453 THUỐC SẢN XUẤT TRONG NƯỚC ĐƯỢC GIA HẠN GIẤY ĐĂNG KÝ LƯU HÀNH
TẠI VIỆT NAM HIỆU LỰC 05 NĂM - ĐỢT 208**

(Kèm theo Quyết định số 607 /QĐ-QĐT, ngày 23 tháng 08 năm 2024
của Cục Quản lý Dược)

STT	Tên thuốc	Hoạt chất chính - Hàm lượng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Tiêu chuẩn	Tuổi thọ (tháng)	Số đăng ký gia hạn (Số đăng ký đã cấp)	Số lần gia hạn
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)

1. Cơ sở đăng ký (Cơ sở đặt gia công): Medochemie Ltd. (Địa chỉ: 1-10 Constantinoupoleos street, 3011 Limassol, Cyprus)

1.1. Cơ sở sản xuất (Cơ sở nhận gia công): Công ty TNHH Medochemie (Viễn Đông) (Địa chỉ: Số 40 VSIP II, đường số 6, khu công nghiệp Việt Nam – Singapore II, khu liên hợp công nghiệp – dịch vụ – đô thị Bình Dương, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Việt Nam)

1	Aceralgin 400mg	Aciclovir 400mg	Viên nén	Hộp 1 vỉ x 10 viên	NSX	24	893610797124 (GC-315-19)	1
---	-----------------	-----------------	----------	--------------------	-----	----	-----------------------------	---

2. Cơ sở đăng ký: Công ty cổ phần công nghệ sinh học dược Nanogen (Địa chỉ: Lô 15C Khu công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam)

2.1. Cơ sở sản xuất: Công ty cổ phần công nghệ sinh học dược Nanogen (Địa chỉ: Lô 15C Khu công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam)

2	Linotal-Ca	Acid folinic (dưới dạng Calci folinat) 100mg/10ml	Dung dịch tiêm	Hộp 1 lọ x 10ml	NSX	24	893110797224 (VD-32750-19)	1
3	Linotal-Ca	Acid folinic (dưới dạng Calci folinat) 50mg/5ml	Dung dịch tiêm	Hộp 1 lọ x 5ml	NSX	24	893110797324 (VD-32751-19)	1

3. Cơ sở đăng ký: Công ty Cổ phần Dược - Vật Tư y tế Nghệ An (Địa chỉ: Số 68 đường Nguyễn Sỹ Sách, Phường Hưng Phúc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Việt Nam)

3.1. Cơ sở sản xuất: Công ty Cổ phần Dược - Vật tư y tế Nghệ An (Địa chỉ: Số 68, đường Nguyễn Sỹ Sách, phường Hưng Phúc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Việt Nam)

4	Vitamin C - DNA	Acid ascorbic 500mg	Viên nén bao phim	Hộp 10 vỉ x 10 viên	NSX	24	893110797424 (VD-21945-14)	1
---	-----------------	------------------------	----------------------	---------------------	-----	----	-------------------------------	---

4. Cơ sở đăng ký: Công ty cổ phần Dược - Vật tư y tế Thanh Hóa (Địa chỉ: Số 232 Trần Phú, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam)

4.1. Cơ sở sản xuất: Công ty cổ phần dược - Vật tư Y tế Thanh Hóa (Địa chỉ: Số 04 đường Quang Trung, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam)

5	Alverin	Alverin (dưới dạng Alverin citrat) 40mg	Viên nén	Hộp 1 lọ x 100 viên; Hộp 10 vỉ x 10 viên	NSX	24	893110797524 (VD-20494-14)	1
6	Clathepharm 1000	Acid clavulanic (dưới dạng Clavulanat Kali kết hợp với Microcrystalline cellulose blend 1:1) 125mg; Amoxicillin (dưới dạng Amoxicillin trihydrat) 875mg	Viên nén bao phim	Hộp 2 vỉ x 7 viên; Hộp 5 vỉ x 7 viên; Hộp 10 vỉ x 7 viên; Hộp 5 vỉ x 10 viên; Hộp 10 vỉ x 10 viên	ĐDVN V	24	893110797624 (VD-20938-14)	1
7	Leukas	Montelukast 4mg	Thuốc bột uống	Hộp 30 túi x 500mg	NSX	24	893110797724 (VD-19553-13)	1

STT	Tên thuốc	Hoạt chất chính - Hàm lượng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Tiêu chuẩn	Tuổi thọ (tháng)	Số đăng ký gia hạn (Số đăng ký đã cấp)	Số lần gia hạn
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
324	Ringer lactate	Mỗi 500ml chứa: Calci clorid. 2H ₂ O 0,135g; Kali clorid 0,2g; Natri clorid 3g; Natri lactat 1,6g	Dung dịch tiêm truyền	Chai nhựa 500ml; Thùng 20 chai nhựa 500ml; Chai thủy tinh 500ml; Thùng 12 chai thủy tinh 500ml	BP 2021	36	893110829424 (VD-22591-15)	1

56. Cơ sở đăng ký: Công ty cổ phần hóa-dược phẩm Mekophar (Địa chỉ: 297/5 Lý Thường Kiệt, Phường 15, Quận 11, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam)

56.1. Cơ sở sản xuất: Công ty cổ phần hóa-dược phẩm Mekophar (Địa chỉ: 297/5 Lý Thường Kiệt, Phường 15, Quận 11, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam)

325	Acid folic MKP	Acid folic 5mg	Viên nén	Hộp 10 vi x 10 viên; Hộp 10 vi x 20 viên; Chai 100 viên	ĐDVN V	36	893100829524 (VD-34821-20)	1
326	Ampicillin 1g	Mỗi lọ chứa: Ampicilin (dưới dạng Ampicilin natri) 1g	Thuốc bột pha tiêm	Hộp 20 lọ x 1g; Hộp 50 lọ x 1g	ĐDVN V	36	893110829624 (VD-33003-19)	1
327	Ampicillin 250mg	Ampicilin (dưới dạng Ampicilin trihydrat) 250mg	Viên nang cứng	Hộp 10 vi x 10 viên; Chai 100 viên	NSX	24	893110829724 (VD-33004-19)	1
328	Cefuroxime 125mg/5ml	Cefuroxim (dưới dạng Cefuroxim axetil) 1250mg	Bột pha hỗn dịch uống	Hộp 01 chai x 38g	NSX	36	893110829824 (VD-21433-14)	1
329	Cephalexin MKP 500	Cephalexin monohydrat tương đương cephalixin 500mg	Viên nang cứng	Hộp 10 vi x 10 viên; Hộp 1 vi x 10 viên; Chai 100 viên; Chai 500 viên; Chai 100 viên; Chai 200 viên; Chai 500 viên	NSX	36	893110829924 (VD-17119-12)	1
330	Cimetidine MKP 200	Cimetidin 200mg	Viên nén	Hộp 10 vi x 10 viên	ĐDVN V	36	893110830024 (VD-32131-19)	1
331	Lipivastatin 10	Atorvastatin (dưới dạng Atorvastatin calci) 10mg	Viên nén bao phim	Hộp 3 vi x 10 viên	NSX	36	893110830124 (VD-32140-19)	1
332	Meko INH 150	Isoniazid 150mg	Viên nén	Hộp 1 chai x 100 viên	ĐDVN V	36	893110830224 (VD-32143-19)	1
333	Mekoaryl	Glimepirid 2mg	Viên nén	Hộp 3 vi x 10 viên	NSX	36	893110830324 (VD-33009-19)	1
334	Mekocetin	Betamethason 0,5mg	Viên nén	Hộp 5 vi x 20 viên	ĐDVN V	36	893110830424 (VD-32144-19)	1
335	Mekolasmin	Betamethason 0,25mg; Dexchlorpheniramin maleat 2mg	Viên nén	Hộp 2 vi x 15 viên	NSX	36	893110830524 (VD-32146-19)	1
336	Mutecium - M	Domperidon 0,1% (w/v)	Hỗn dịch uống	Hộp 1 chai x 100ml; Hộp 1 chai x 60ml; Hộp 1 chai x 30ml	NSX	24	893110830624 (VD-33744-19)	1



CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI
Số: 2680/2025/CV-CPC1HN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 05 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc thay đổi thông tin thuốc trúng thầu

Kính gửi: SỞ Y TẾ TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Quyết định số 957/QĐ-SYT ngày 04 tháng 07 năm 2023 của Sở y tế Kiên Giang về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Gói thầu thuốc Generic thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc tập trung tỉnh Kiên Giang đối với các mặt hàng thuốc không lựa chọn được nhà thầu và thuốc trúng thầu phát sinh nhu cầu sử dụng thêm số lượng, giai đoạn 2021-2023;

Căn cứ Công văn số 343/QĐ-QLD ngày 19 tháng 05 năm 2023 của Cục Quản lý Dược về việc ban hành Danh mục 28 vắc xin, sinh phẩm được cấp, gia hạn giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam - Đợt 47;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà thầu;

Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội là nhà thầu đã có mặt hàng trúng thầu tại Sở Y tế tỉnh Kiên Giang theo Quyết định số 957/QĐ-SYT ngày 04 tháng 07 năm 2023, nay Công ty chúng tôi có thay đổi về số đăng ký lưu hành của mặt hàng trúng thầu như sau:

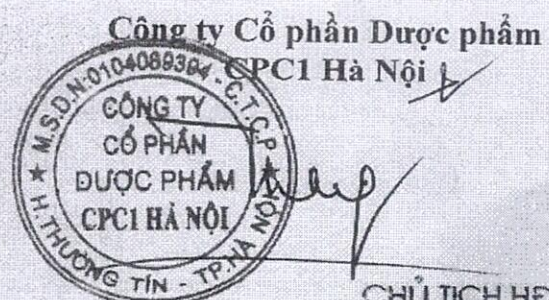
STT	Mã thuốc	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Hàm lượng	Quy cách đóng gói	Dạng bào chế, đường dùng	Hạn dùng	Đơn vị tính	Số đăng ký	
									Trước điều chỉnh	Sau điều chỉnh
1	RN4027	Progermila	Bacillus clausii	2 tỷ bào tử; 5ml	Hộp 40 ống x 5ml	Hỗn dịch uống, Uống	36 tháng	Ống	QLSP-903-15	893400090623

Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội xin trân trọng thông báo, chúng tôi cam kết thuốc chỉ thay đổi về số đăng ký, không thay đổi về tiêu chuẩn chất lượng, quy cách sản phẩm và tiêu chí kỹ thuật trong hồ sơ tham dự thầu và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp lệ và hợp pháp của tất cả các tài liệu đính kèm. Kính mong nhận được sự chấp thuận của Quý Sở để chúng tôi được tiếp tục cung ứng hàng hóa cho các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận

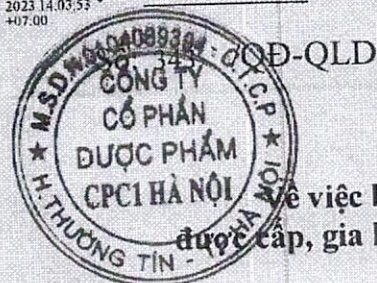
- Như trên
- Lưu VP Công ty



CHỦ TỊCH HĐQT
Lê Nam Thắng



Ký bởi: Cục Quản lý Dược
Cơ quan: Bộ Y tế
Ngày ký: 15/01/2023 14:03:53
407.00



BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 05 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Danh mục 28 vắc xin, sinh phẩm
được cấp, gia hạn giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam - Đợt 47

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ DƯỢC

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016;
Căn cứ Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 15/11/2022 của Chính phủ quy định
chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;
Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BYT ngày 05/09/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế
quy định việc đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc;
Căn cứ Quyết định số 1969/QĐ-BYT ngày 26/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý Dược thuộc
Bộ Y tế;
Căn cứ kết luận của Hội đồng tư vấn cấp giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên
liệu làm thuốc - Bộ Y tế;
Theo đề nghị của Trưởng phòng Đăng ký thuốc, Cục Quản lý Dược.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục 28 vắc xin, sinh phẩm
được cấp, gia hạn giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam - Đợt 47, bao gồm:

1. Danh mục 01 sinh phẩm được cấp giấy đăng ký lưu hành hiệu lực 05 năm -
Đợt 47 (Phụ lục 1 kèm theo Quyết định này).
2. Danh mục 06 vắc xin, sinh phẩm được cấp giấy đăng ký lưu hành hiệu lực 03
năm - Đợt 47 (Phụ lục 2 kèm theo Quyết định này).
3. Danh mục 14 sinh phẩm được gia hạn giấy đăng ký lưu hành hiệu lực 05 năm
- Đợt 47 (Phụ lục 3 kèm theo Quyết định này).
4. Danh mục 07 sinh phẩm được gia hạn giấy đăng ký lưu hành hiệu lực 03 năm
- Đợt 47 (Phụ lục 4 kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Cơ sở sản xuất và cơ sở đăng ký thuốc có trách nhiệm:

1. Sản xuất, cung cấp thuốc vào Việt Nam theo đúng các hồ sơ, tài liệu đã đăng
ký với Bộ Y tế và phải in số đăng ký được Bộ Y tế Việt Nam cấp lên nhãn thuốc.
2. Chấp hành đầy đủ pháp luật của Việt Nam và các quy định của Bộ Y tế về
sản xuất, nhập khẩu thuốc và lưu hành thuốc tại Việt Nam, nếu có bất cứ thay đổi gì
trong quá trình lưu hành thuốc ở nước sở tại và ở Việt Nam thì phải báo cáo ngay cho
Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế Việt Nam.
3. Thực hiện việc cập nhật tiêu chuẩn chất lượng của thuốc theo quy định tại
Thông tư số 11/2018/TT-BYT ngày 04/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về
chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc, Thông tư số 03/2020/TT-BYT ngày
22/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư
11/2018/TT-BYT quy định về chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc.
4. Cập nhật nhãn thuốc, tờ hướng dẫn sử dụng thuốc theo quy định tại Thông tư
số 01/2018/TT-BYT ngày 18/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định ghi nhãn thuốc,
nguyên liệu làm thuốc và tờ hướng dẫn sử dụng thuốc trong thời hạn 06 tháng kể từ
ngày ký ban hành Quyết định này, theo hình thức thay đổi, bổ sung giấy đăng ký lưu
hành thuốc quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BYT.
5. Sau 12 tháng kể từ ngày ký ban hành Quyết định này, các thuốc được gia hạn

giấy đăng ký lưu hành tại Phụ lục 3, 4 có thay đổi về nội dung hành chính (bao gồm cả mẫu nhãn, tờ hướng dẫn sử dụng) phải sản xuất (đối với vắc xin, sinh phẩm sản xuất trong nước), nhập khẩu (đối với vắc xin, sinh phẩm nhập khẩu), lưu hành với các nội dung đã được phê duyệt thay đổi trong hồ sơ đăng ký gia hạn.

6. Phối hợp với các cơ sở y tế dự phòng, cơ sở điều trị để thực hiện theo đúng các quy định hiện hành về thuốc kê đơn, theo dõi an toàn, hiệu quả, tác dụng không mong muốn của thuốc trên người Việt Nam và tổng hợp, báo cáo theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 08/2022/TT-BYT ngày 05/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc đối với các thuốc thuộc Danh mục ban hành kèm theo Quyết định này.

7. Cơ sở đăng ký thuốc phải bảo đảm duy trì điều kiện hoạt động trong thời hạn hiệu lực của giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc. Trong trường hợp không còn đáp ứng đủ điều kiện hoạt động, cơ sở đăng ký phải có trách nhiệm thực hiện thay đổi cơ sở đăng ký theo quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BYT ngày 05/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cơ sở đăng ký không còn đủ điều kiện hoạt động.

8. Cơ sở đăng ký thuốc phải báo cáo Bộ Y tế về cập nhật tình trạng đáp ứng Thực hành tốt sản xuất của cơ sở sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc. Trường hợp cơ sở sản xuất bị thu hồi giấy phép sản xuất hoặc không đáp ứng Thực hành tốt sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc ở nước sở tại, cơ sở phải thực hiện việc báo cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có thông báo của cơ quan quản lý có thẩm quyền nước sở tại theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 100 Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược.

9. Các thuốc được gia hạn giấy đăng ký lưu hành tại Phụ lục 4 Quyết định này (trừ thuốc có số thứ tự 02/Phụ lục 4), cơ sở đăng ký phải nộp bổ sung hồ sơ lâm sàng để xem xét theo quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BYT khi gia hạn giấy đăng ký lưu hành.

Điều 3. Các thuốc được gia hạn giấy đăng ký lưu hành tại Phụ lục 3 và Phụ lục 4 Quyết định này được tiếp tục sử dụng số đăng ký đã cấp trước khi gia hạn trong thời hạn tối đa 12 tháng kể từ ngày được cấp số đăng ký gia hạn theo quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BYT.

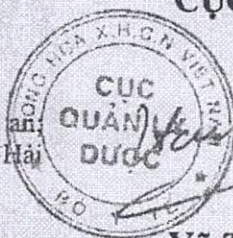
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Giám đốc cơ sở sản xuất và cơ sở đăng ký có thuốc tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng BHYT (để b/c);
- Thứ trưởng Đỗ Xuân Tuyên (để b/c);
- Cục Quân y - Bộ Quốc phòng, Cục Y tế - Bộ Công an;
- Cục Y tế GTVT - Bộ Giao thông vận tải; Tổng Cục Hải quan - Bộ Tài chính;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Bộ Y tế: Vụ PC, Cục YTDP, Cục KHCN&ĐT; Cục QLKCB, Thanh tra Bộ, Văn phòng NRA, Văn phòng HĐTV cấp GDKLH thuốc, NLLT; Trung tâm mua sắm QG;
- Viện KĐQG VX&SPYT, Viện VSDDTW;
- Tổng Công ty Dược VN - CTCP, Các Công ty XNK dược phẩm (xem Website Cục QLD);
- Các Bệnh viện & Viện có giường bệnh trực thuộc BHYT;
- Cục QLD: các phòng QLGT, QLKDD, QLCLT, PCTTra, VP Cục, Website Cục QLD;
- Lưu: VT, ĐKT (4b).

CỤC TRƯỞNG



Vũ Tuấn Cường

Phụ lục 1

DANH MỤC 01 SINH PHẨM ĐƯỢC CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ LƯU HÀNH

TẠI VIỆT NAM HIỆU LỰC 5 NĂM - ĐỢT 47

(Kèm theo quyết định số: 343...../QĐ-QLD, ngày 19./05./2023 của Cục Quản lý Dược)

STT (1)	Tên thuốc (2)	Hoạt chất chính – Hàm lượng (3)	Dạng bào chế (4)	Quy cách đóng gói (5)	Tiêu chuẩn (6)	Tuổi thọ (tháng) (7)	Số đăng ký (8)
1. Cơ sở đăng ký: Green Cross Corporation (Địa chỉ: 107, Ihyeon-ro 30 beon-gil, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc) 1.1. Cơ sở sản xuất: Green Cross Corporation (Địa chỉ: 586, Gwahaksaneop 2-ro, Ochang-eup, Cheongwon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do, Hàn Quốc)							
1	I.V.- Globulin SN inj.	Globulin miễn dịch G của người 2500mg/50ml	Dung dịch tiêm truyền tĩnh mạch	Hộp 1 lọ x 50ml	NSX	30	880410089623

Ghi chú:

1. Cách ghi tiêu chuẩn chất lượng thuốc tại cột (6):

- Nhà sản xuất (NSX), Tiêu chuẩn nhà sản xuất (TCNSX), Tiêu chuẩn cơ sở (TCCS), In-house có ý nghĩa tương đương nhau, là tiêu chuẩn chất lượng thuốc do cơ sở sản xuất xây dựng và đều có thể được ghi trên nhãn thuốc.
- Cách viết tắt các tiêu chuẩn chất lượng được diện: Dược điển Việt Nam (DDVN), Dược điển Anh (BP), Dược điển Mỹ (USP), Dược điển Nhật Bản (JP), Dược điển Trung Quốc (CP), Dược điển Châu Âu (EP), Dược điển Quốc tế (IP)...

Phụ lục 2

DANH MỤC 06 VẮC XIN, SINH PHẨM ĐƯỢC CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ LƯU HÀNH

TẠI VIỆT NAM HIỆU LỰC 3 NĂM - ĐỢT 47

(Kèm theo quyết định số: ..343...../QĐ-QLD, ngày 19../05../2023 của Cục Quản lý Dược)

STT (1)	Tên thuốc (2)	Hoạt chất chính – Hàm lượng (3)	Dạng bào chế (4)	Quy cách đóng gói (5)	Tiêu chuẩn (6)	Tuổi thọ (tháng) (7)	Số đăng ký (8)
------------	------------------	---------------------------------------	------------------------	--------------------------	----------------------	----------------------------	-------------------

1. Cơ sở đăng ký: Công ty TNHH Bình Việt Đức (Địa chỉ: 62/36 Trương Công Định, Phường 14, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam)

1.1. Cơ sở sản xuất: Octapharma Pharmazeutika Produktionsges.m.b.H (Địa chỉ: Oberlaaerstraße 235, 1100 Wien, Áo)

1	Human albumin 25% Octapharma	Mỗi 50ml dung dịch chứa: Protein từ huyết tương người trong đó ít nhất 96% là human albumin 12,5g	Dung dịch tiêm truyền	Hộp 1 chai 50ml	NSX	36	900410089723
2	IV Immunoglobulin 5% Octapharma	Mỗi 200ml dung dịch chứa: Tổng protein 10g; Immunoglobulin thông thường từ người IgG ≥ 95% (w/w); IgA ≤ 40mg	Dung dịch tiêm truyền	Hộp 1 chai 200ml	NSX	24	900410089823
3	IV Immunoglobulin 5% Octapharma	Mỗi 100ml dung dịch chứa: Tổng protein 5g; Immunoglobulin thông thường từ người IgG ≥ 95% (w/w); IgA ≤ 20mg	Dung dịch tiêm truyền	Hộp 1 chai 100ml	NSX	24	900410089923
4	IV Immunoglobulin 5% Octapharma	Mỗi 50ml dung dịch chứa: Tổng protein 2,5g; Immunoglobulin thông thường từ người IgG ≥ 95% (w/w); IgA ≤ 10mg	Dung dịch tiêm truyền	Hộp 1 chai 50ml	NSX	24	900410090023

2. Cơ sở đăng ký: Công ty TNHH Dược phẩm GSK Việt Nam (Địa chỉ: Phòng 702 và 703, Tầng 7, Tòa nhà Metropolitan Tower, số 235 đường Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam)

2.1. Cơ sở sản xuất: GlaxoSmithKline Vaccines S.r.l (Địa chỉ: Bellaria- Rosia- 53018 Sovicille (SI), Ý)

STT (1)	Tên thuốc (2)	Hoạt chất chính – Hàm lượng (3)	Dạng bào chế (4)	Quy cách đóng gói (5)	Tiêu chuẩn (6)	Tuổi thọ (tháng) (7)	Số đăng ký (8)
------------	------------------	---------------------------------------	------------------------	--------------------------	----------------------	----------------------------	-------------------

5	Bexsero	Mỗi liều (0,5 ml) có chứa: - Protein tổng hợp (fusion protein) NHBA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein NadA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein tổng hợp fHbp Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Túi màng ngoài từ Neisseria meningitidis nhóm B chủng NZ98/254 được đo bằng tổng lượng protein có chứa PorA P1.4: 25mcg	Hỗn dịch tiêm	Hộp chứa 01 bơm tiêm đóng sẵn 01 liều và 02 kim tiêm	NSX	36*	800310090123
---	---------	--	------------------	--	-----	-----	--------------

3. Cơ sở đăng ký: Kedrion S.p.A (Địa chỉ: Localita' Ai Conti-Frazione Castelvechio Pascoli-55051-Barga (LU), Ý)

3.1. Cơ sở sản xuất: Cơ sở sản xuất từ công đoạn II và xuất xưởng lô: Kedrion S.p.A (Địa chỉ: S.S.7 Bis Km. 19,5-80029 Sant' Antimo (NA)-Ý); **Cơ sở sản xuất đến công đoạn II, kiểm tra chất lượng thành phẩm, thử nghiệm chất gây sốt và IgA: Kedrion S.p.A** (Địa chỉ: Via Provinciale (loc. Bolognana)-55027 Galliciano (LU)-Ý); **Cơ sở sản xuất dung môi: Biologici Italia Laboratories S.r.L.** (Địa chỉ: Via Filippo Serpero 20060 Masate (Milan)- Ý)

6	Immunorho	Globulin miễn dịch anti-D có nguồn gốc từ người 300 mcg (1500IU)	Thuốc bột và dung môi pha dung dịch tiêm	Hộp chứa 1 lọ x 300mcg thuốc bột và 1 lọ x 2ml dung môi nước cất pha tiêm	NSX	Lọ thuốc bột: 36 tháng; Lọ dung môi: 60 tháng	800410090223
---	-----------	--	--	---	-----	--	--------------

Ghi chú:

1. Cách ghi tiêu chuẩn chất lượng thuốc tại cột (6):

- Nhà sản xuất (NSX), Tiêu chuẩn nhà sản xuất (TCNSX), Tiêu chuẩn cơ sở (TCCS), In-house có ý nghĩa tương đương nhau, là tiêu chuẩn chất lượng thuốc do cơ sở sản xuất xây dựng và đều có thể được ghi trên nhãn thuốc.

- Cách viết tắt các tiêu chuẩn chất lượng được diễn: Dược điển Việt Nam (ĐĐVN), Dược điển Anh (BP), Dược điển Mỹ (USP), Dược điển Nhật Bản (JP), Dược điển Trung Quốc (CP), Dược điển Châu Âu (EP), Dược điển Quốc tế (IP)...

2. (*): Đối với thuốc có số thứ tự 05/Phụ lục 2, ngày sản xuất tính từ ngày hình thành công thức.

Phụ lục 1

DANH MỤC 14 SINH PHẨM ĐƯỢC GIA HẠN GIẤY ĐĂNG KÝ LƯU HÀNH

TẠI VIỆT NAM HIỆU LỰC 5 NĂM - ĐỢT 47

(Kèm theo quyết định số: ... 343.../QĐ-QLD, ngày 19/05/2023 của Cục Quản lý Dược)

STT	Tên thuốc	Hoạt chất chính – Hàm lượng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Tiêu chuẩn	Tuổi thọ (tháng)	Số đăng ký gia hạn (Số đăng ký đã cấp)	Số lần gia hạn
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)

1. Cơ sở đăng ký: Bayer (South East Asia) Pte., Ltd. (Địa chỉ: 2, Tanjong Katong Road, #07-01, PLQ3, Singapore (437161) Singapore).

1.1. Cơ sở sản xuất: Cơ sở sản xuất dạng bào chế: Regeneron Pharmaceuticals Inc. (Địa chỉ: 81 Columbia Turnpike Rensselaer, New York 12144, Hoa Kỳ); Cơ sở đóng gói sơ cấp: Vetter Pharma-Fertigung GmbH & Co.KG (Địa chỉ: Eisenbahnstraße 2-4, 88085 Langenargen, Đức); Cơ sở đóng thứ cấp và xuất xưởng: Bayer AG (Địa chỉ: Müllerstraße 178, 13353 Berlin, Đức)

1	Eylea	Aflibercept 40mg/ml tương đương với mỗi lọ chứa Aflibercept 11,120mg/0,278 ml	Dung dịch tiêm nội nhãn	Hộp gồm 1 lọ chứa 278µl dung dịch tiêm có thể lấy ra được 100 µl và 1 kim tiêm	NSX	24	001410090323 (QLSP-H02-1071-17)	1
---	-------	--	-------------------------	--	-----	----	---------------------------------	---

2. Cơ sở đăng ký: Công ty TNHH DKSH Pharma Việt Nam (Địa chỉ: Số 23 Đại Lộ Độc Lập, Khu công nghiệp Việt nam- Singapore, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam)

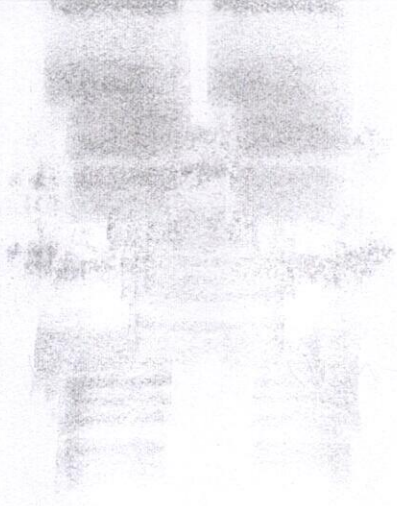
2.1. Cơ sở sản xuất: Eli Lilly Italia S.p.A. (Địa chỉ: Via Gramsci, 731-733, Sesto Fiorentino, 50019 Florence, Ý)

2	Humalog Kwipen	Insulin lispro 300U/3ml (tương đương 10,5mg)	Dung dịch tiêm	Hộp 5 bút tiêm bơm sẵn thuốc x 3ml	NSX	36	800410090423 (QLSP-1082-18)	1
---	----------------	--	----------------	------------------------------------	-----	----	-----------------------------	---

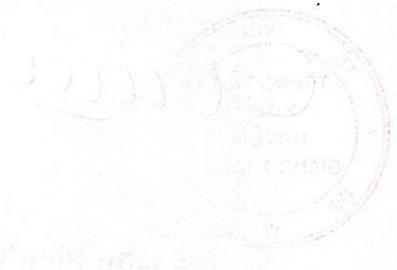
3. Cơ sở đăng ký: Công ty TNHH Dược phẩm Tân Thịnh (Địa chỉ: Số 9, ngõ 63, đường Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam)

3.1. Cơ sở sản xuất: Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội (Địa chỉ: Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội, Việt Nam)

3	Domuvar	Bào tử Bacillus subtilis 2 x 10 ⁹ CFU/5ml	Hỗn dịch uống	Hộp 2 vi x 5 ống x 5ml; Hộp 4 vi x 5 ống x 5ml; Hộp 6 vi x 5 ống x 5ml; Hộp 8 vi x 5 ống x 5ml	NSX	36	893400090523 (QLSP-902-15)	1
4	Progermila	Bào tử Bacillus clausii 2 x 10 ⁹ CFU/5ml	Hỗn dịch uống	Hộp 2 vi x 5 ống x 5ml; Hộp 4 vi x 5 ống x 5ml; Hộp 6 vi x 5 ống x 5ml; Hộp 8 vi x 5 ống x 5ml	NSX	36	893400090623 (QLSP-903-15)	1



JOE MAIO



JOE MAIO

PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

Số: 1602/ST-MVD ngày, 29 tháng 5 năm 2025

1. Ý kiến của lãnh đạo cơ quan, tổ chức

- Giao đơn vị, cá nhân chủ trì; Musa Diên

- Giao các đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giải quyết văn bản đến (nếu có);

- Thời hạn giải quyết đối với mỗi đơn vị, cá nhân (nếu có);

GIÁM ĐỐC

- Ngày, 30 tháng 05 năm 2025 cho ý kiến, phân phối, giải quyết

2. Ý kiến của lãnh đạo Khoa, Phòng

- Giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có);

- Ngày, ... tháng, ... năm ... cho ý kiến

3. Ý kiến đề xuất của người giải quyết

- Ý kiến đề xuất giải quyết văn bản đến của cá nhân;

- Ngày, ... tháng, ... năm ... đề xuất ý kiến